



BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Số 21
2023

Bản tin

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

Hàng Tuần

Thực hiện bởi
**TRUNG TÂM THÔNG TIN
VÀ CẢNH BÁO**

Địa chỉ: Số 23 Ngô Quyền,

Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (024) 22205304

Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Đỗ Thị Sa

Phó Giám đốc

Trung tâm thông tin và Cảnh báo

Nhóm Thực hiện:

CIEW

Thiết kế:

Nguyễn Mạnh Hùng

E-mail: ciew@moit.gov.vn

Bản quyền của TRAV

NỘI DUNG CHÍNH

TIN PVTM TRONG NƯỚC

- ◆ Cục Phòng vệ thương mại thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ yêu cầu rà soát cuối kỳ biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm nhôm có xuất xứ Trung Quốc nhập khẩu vào Việt Nam
- ◆ In-đô-nê-xi-a khởi xướng rà soát thuế tự vệ đối với một số sản phẩm giấy bọc thuốc lá nhập khẩu
- ◆ Hoa Kỳ ban hành kết luận rà soát thay đổi hoàn cảnh liên quan đến Lệnh áp thuế với sản phẩm pin năng lượng mặt trời nhập khẩu từ Trung Quốc
- ◆ In-đô-nê-xi-a tổ chức Phiên điều trần vụ việc rà soát thuế tự vệ đối với sản phẩm giấy bọc thuốc lá nhập khẩu
- ◆ Hàn Quốc quyết định tiến hành rà soát cuối kỳ lệnh áp thuế chống bán phá giá đối với mặt hàng gỗ ván ép có xuất xứ từ Việt Nam

TIN PVTM NƯỚC NGOÀI

- ◆ Vương quốc Anh quyết định dỡ bỏ biện pháp chống trợ cấp đối với thép không gỉ nhập khẩu từ Ấn Độ
- ◆ EU gia hạn áp thuế chống bán phá giá đối với ván ép okoumé nhập khẩu từ Trung Quốc
- ◆ Ban hội thẩm WTO cho biết biện pháp áp thuế chống bán phá giá của Trung Quốc đối với các sản phẩm thép không gỉ từ Nhật Bản là không phù hợp
- ◆ Các nhà sản xuất thép của Hàn Quốc xin gia hạn thời gian gia hạn thuế carbon của Liên minh châu Âu

THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ◆ Tình hình xuất nhập khẩu mặt hàng xơ sợi tổng hợp của Việt Nam tại thị trường EU

Cục Phòng vệ thương mại thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ yêu cầu rà soát cuối kỳ biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm nhôm có xuất xứ Trung Quốc nhập khẩu vào Việt Nam

Ngày 28 tháng 9 năm 2019, Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 2942/QĐ-BCT về việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm nhôm có xuất xứ từ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.

Căn cứ theo quy định tại Khoản 2 Điều 82 Luật Quản lý ngoại thương, 01 năm trước khi kết thúc thời hạn áp dụng biện pháp chống bán phá giá, Bộ trưởng Bộ Công Thương ra quyết định tiến hành rà soát cuối kỳ đối với việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá. Nội dung rà soát cuối kỳ được quy định chi tiết tại Khoản 2 Điều 82 Luật Quản lý ngoại thương và Điều 63 Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại.

Cục Phòng vệ thương mại thông báo chính thức tiếp nhận hồ sơ yêu cầu rà soát cuối kỳ của vụ việc. Theo quy định tại Khoản 2 Điều 62 Nghị định số 10/2018/NĐ-CP, trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có thông báo này của Cơ quan điều tra, nhà sản xuất trong nước có quyền nộp Hồ sơ yêu cầu rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá. Thời hạn Cục Phòng vệ thương mại tiếp nhận hồ sơ chậm nhất là ngày 04 tháng 8 năm 2023.

Hồ sơ phải được nộp trực tiếp tại Cục Phòng vệ thương mại trong thời hạn nêu trên theo địa chỉ như sau:

Cục Phòng vệ thương mại – Tầng 8, 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 7303.7898, máy lẻ 112



In-đô-nê-xi-a khởi xướng rà soát thuế tự vệ đối với một số sản phẩm giấy bọc thuốc lá nhập khẩu

Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) – Bộ Công Thương nhận được thông tin về việc Ủy ban Tự vệ In-đô-nê-xi-a (KPPI) ban hành thông báo khởi xướng rà soát thuế tự vệ đối với một số sản phẩm giấy bọc thuốc lá nhập khẩu (Cigarette paper and plug wrap paper non-porous) được phân loại theo mã HS 4813.20.21, 4813.20.23, 4813.20.31, ex.4813.20.32, 4813.90.11, ex.4813.90.19, 4813.90.91 và ex.4813.90.99.

Thời hạn cuối cùng để các bên liên quan đăng ký tham gia vụ việc là ngày 07 tháng 7 năm 2023, theo địa chỉ:

THE INDONESIAN SAFEGUARDS COMMITTEE

Komite Pengamanan Perdagangan Indonesia (KPPI)

Jl. M.I. Ridwan Rais No. 5, Building I, 5th Floor, Jakarta 10110

Telephone / Facsimile: (62-21) 3857758

E-mail: kppi@kemendag.go.id.

Trước đó, ngày 08 tháng 12 năm 2021, KPPI ban hành thông báo áp dụng thuế tự vệ có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 11 năm 2021 đến ngày 29 tháng 11 năm 2023. Cục PVTM khuyến nghị các tổ chức, cá nhân có quyền và lợi ích liên quan nghiên cứu kỹ các nội dung thông báo và hợp tác, đầy đủ toàn diện với KPPI.

Thông tin chi tiết xin liên hệ: Phòng Xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM, Bộ Công Thương, 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Chuyên viên phụ trách: Nguyễn Trang Nhung. Email: nhungnt@moit.gov.vn; ducpg@moit.gov.vn.



Hoa Kỳ ban hành kết luận rà soát thay đổi hoàn cảnh liên quan đến Lệnh áp thuế với sản phẩm pin năng lượng mặt trời nhập khẩu từ Trung Quốc

Ngày 22 tháng 6 năm 2023, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã ban hành quyết định thu hồi một phần Lệnh áp thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp áp dụng với từ năm 2012 với sản phẩm pin năng lượng mặt trời nhập khẩu từ Trung Quốc. Theo đó, sản phẩm được loại trừ khỏi lệnh áp thuế này là tấm pin năng lượng mặt trời độc lập có kích thước nhỏ (có hoặc không có vỏ kính bên ngoài) với các đặc điểm sau:

- (i) tổng công suất đầu ra của mỗi tấm từ 200 watt trở xuống;
- (ii) diện tích bề mặt tối đa của mỗi tấm là 16,000 cm²;
- (iii) không tích hợp biến tần;
- (iv) có tay cầm được gắn hoặc đóng gói kèm theo để dễ vận chuyển;
- (v) có gắn một hoặc nhiều chân đế để dễ dàng lắp đặt hoặc điều chỉnh góc độ;
- (vi) có gắn hoặc đóng gói kèm theo một sợi dây điện dài không dưới 3 mét nối với điểm cuối là đầu nối nguồn đường kính 8mm.

Quyết định này là kết quả của việc rà soát thay đổi hoàn cảnh theo đề nghị của nhà sản xuất và xuất khẩu pin năng lượng mặt trời Trung Quốc.

Căn cứ Quyết định này, DOC sẽ hướng dẫn Cơ quan Hải quan và Bảo vệ biên giới Hoa Kỳ (CBP) không áp thuế chống bán phá giá/chống trợ cấp với các lô hàng mới nhập khẩu vào Hoa Kỳ và hoàn trả thuế của các lô hàng chưa thanh khoản, được nhập khẩu vào Hoa Kỳ từ ngày 01 tháng 12 năm 2021 (thuế chống bán phá giá) và từ ngày 01 tháng



01 năm 2021 (thuế chống trợ cấp).

Hiện nay, DOC đang tiến hành điều tra chống lẩn tránh thuế chống bán phá giá/chống trợ cấp với sản phẩm pin năng lượng mặt trời nhập khẩu từ Ma-lai-xi-a, Cam-pu-chia, Thái Lan và Việt Nam với cáo buộc lẩn tránh Lệnh áp thuế mà Hoa Kỳ đang áp dụng với Trung Quốc và dự kiến ban hành kết luận cuối cùng vào ngày 17 tháng 8 năm 2023.

Như vậy, với việc DOC thu hồi một phần Lệnh áp thuế gốc với Trung Quốc, trong tương lai, các doanh nghiệp Việt Nam nếu xuất khẩu mặt hàng tấm pin năng lượng mặt trời độc lập có kích thước nhỏ sang Hoa Kỳ sẽ không bị áp dụng các biện pháp chống lẩn tránh.

Mọi chi tiết vui lòng liên hệ: Phòng Xử lý phòng vệ thương mại nước ngoài, Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương, 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Chuyên viên phụ trách: Hà Văn Hiếu, Điện thoại: 024.7303.7898 (máy lẻ 110), Email: hieuhv@moit.gov.vn; ngocny@moit.gov.vn.

In-đô-nê-xi-a tổ chức Phiên điều trần vụ việc rà soát thuế tự vệ đối với sản phẩm giấy bọc thuốc lá nhập khẩu

Ngày 07 tháng 7 năm 2023, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) nhận được thông tin về việc Ủy ban Tự vệ In-đô-nê-xi-a (KPPI) tổ chức Phiên điều trần công khai vụ việc rà soát thuế tự vệ đối với một số sản phẩm giấy bọc thuốc lá nhập khẩu (Cigarette paper and plug wrap paper non-porous) được phân loại theo mã HS 4813.20.21, 4813.20.23, 4813.20.31, ex.4813.20.32, 4813.90.11, ex.4813.90.19, 4813.90.91 và ex.4813.90.99.

1. Thời gian: 10 giờ sáng, ngày 18 tháng 7 năm 2023 (giờ In-đô-nê-xi-a);
2. Hình thức: Trực tuyến. Thông tin chi tiết về nền tảng họp trực tuyến sẽ được thông báo cho các bên liên quan đăng ký tham gia tại địa chỉ <https://bit.ly/KPPIReqistrasiPublicHearingPerpanianqanKertasSigaret>

Thời hạn cuối cùng để các bên liên quan đăng ký tham gia là ngày 16 tháng 7 năm 2023. Cục PVTM khuyến nghị các tổ chức, cá nhân có quyền và lợi ích liên quan đăng ký tham gia và hợp tác đầy đủ với KPPI.

Chi tiết xin liên hệ:

Phòng Xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM, Bộ Công Thương – Số 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Chuyên viên phụ trách: Nguyễn Trang Nhung. Email: nhungnt@moit.gov.vn; ducpg@moit.gov.vn.



Hàn Quốc quyết định tiến hành rà soát cuối kỳ lệnh áp thuế chống bán phá giá đối với mặt hàng gỗ ván ép có xuất xứ từ Việt Nam

Ngày 6 tháng 7 năm 2023, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) nhận được thông tin từ về việc Bộ Kinh tế và Tài chính Hàn Quốc tiến hành rà soát cuối kỳ để đánh giá sự cần thiết của việc tiếp tục áp thuế chống bán phá giá đối với mặt hàng gỗ ván ép có xuất xứ từ Việt Nam theo yêu cầu của Hiệp hội Ván gỗ Hàn Quốc (Korean Wood Panel Association), cụ thể như sau:

Các sản phẩm thuộc phạm vi tiến hành rà soát được phân loại theo các mã HS: 4412.31; 4412.33; 4412.34; 4412.39; 4412.91; 4412.92 và 4412.99.

Để đảm bảo lợi ích chính đáng của doanh nghiệp, Cục PVTM khuyến nghị các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu liên quan: đăng ký và hợp tác toàn diện với cơ quan điều tra (Ủy ban Thương mại Hàn Quốc-KTC); thường xuyên cập nhật diễn biến vụ việc và phối hợp chặt chẽ với Cục PVTM trong suốt quá trình của vụ việc.

Mọi chi tiết vui lòng liên hệ: Phòng Xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM, Bộ Công Thương, 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Chuyên viên phụ trách: Nguyễn Thùy Linh, Email: linhnqt@moit.gov.vn; ducpg@moit.gov.vn.



Vương quốc Anh quyết định dỡ bỏ biện pháp chống trợ cấp đối với thép không gỉ nhập khẩu từ Ấn Độ

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, Chính phủ Vương quốc Anh đã chấp thuận đề nghị của Cơ quan Phòng vệ thương mại Vương quốc Anh (TRA) về việc hủy bỏ biện pháp chống trợ cấp đối với thép không gỉ dạng thanh và que nhập khẩu từ Ấn Độ. Các biện pháp chống trợ cấp được đưa ra nhằm khắc phục việc hàng nhập khẩu được bán với giá không công bằng do có sự trợ cấp của Chính phủ của nước xuất khẩu.

TRA nhận thấy rằng mặc dù hàng nhập khẩu được trợ cấp sẽ tiếp diễn nếu biện pháp chống trợ cấp không còn được áp dụng, nhưng không có khả năng ngành công nghiệp của Vương quốc Anh sẽ bị thiệt hại nếu biện pháp này bị hủy bỏ.

Hiệp hội thương mại thép Vương quốc Anh cho biết “các nhà sản xuất ở Anh có nguồn cung tối thiểu cho thị trường Anh đối với thép không gỉ dạng thanh và que, do đó nguy cơ bị thiệt hại rất thấp do việc dỡ bỏ biện pháp này”.

Năm 2022, Ấn Độ là nước cung cấp thép không gỉ dạng thanh và que lớn thứ ba của Vương quốc Anh tính theo khối lượng. Biện pháp này khiến cho các nhà nhập khẩu phải trả mức thuế từ 0% đến 4%. Tuy nhiên, cuộc điều tra của TRA đưa ra kết luận rằng các điều kiện thị trường trong nước và quốc tế hay dữ liệu về thiệt hại trong lịch sử đều không cho thấy rằng thiệt hại đối với các nhà sản xuất ở Vương quốc Anh sẽ xảy ra nếu biện pháp này bị hủy bỏ.

Do đó, mặc dù TRA kết luận rằng các nhà sản xuất của Vương quốc Anh sẽ không bị thiệt hại khi dỡ bỏ biện pháp này, nhưng làm như vậy sẽ giúp đảm bảo tiếp tục nhập khẩu với giá cạnh tranh từ Ấn Độ.

Thép không gỉ dạng thanh và que được sử dụng trong các ngành công nghiệp khác nhau, bao gồm ngành ô tô, hàng không vũ trụ và chế biến thực phẩm. Thép không gỉ dạng thanh và que có thể được sử dụng như một bộ phận cụ thể trong các sản phẩm lớn hơn, chẳng hạn như trục dẫn động, hoặc chúng có thể được gia công thành các sản phẩm thép không gỉ khác, ví dụ như các linh kiện chính xác.

Nguồn: Gov.uk

EU gia hạn áp thuế chống bán phá giá đối với ván ép okoumé nhập khẩu từ Trung Quốc

Theo Quy định số 1942/2004, Hội đồng Châu Âu đã áp thuế chống bán phá giá đối với gỗ dán okoumé nhập khẩu có xuất xứ từ Trung Quốc, sau đó tiếp tục gia hạn thuế chống bán phá giá 5 năm mỗi lần vào các năm 2011 và 2017. Thuế chống bán phá giá hiện đang áp dụng từ 6,5% đến 66,7% đối với các nhà sản xuất Trung Quốc.

Sau khi công bố thông báo sắp hết hạn, Ủy ban Châu Âu (EC) đã nhận được yêu cầu rà soát lại theo Điều 11(2) của Quy định 2016/1036. Ngày 16 tháng 12 năm 2021, đại diện cho ngành công nghiệp ván ép okoume của EU, Hiệp hội Tám ván Châu Âu đã gửi yêu cầu rà soát. Yêu cầu rà soát dựa trên cơ sở việc hết hiệu lực của các biện pháp có thể dẫn đến việc tiếp diễn và/hoặc tái diễn hành vi bán phá giá và tái diễn thiệt hại cho ngành công nghiệp của EU.

Ngày 5 tháng 4 năm 2022, EC đã tiến hành rà soát cuối kỳ biện pháp chống bán phá giá đối với ván ép okoumé nhập khẩu từ Trung Quốc. Vụ việc điều tra về việc tiếp diễn hoặc



tái diễn hành vi bán phá giá diễn khoảng thời gian từ ngày 1 tháng 1 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021 (thời kì điều tra rà soát). Việc kiểm tra các xu hướng liên quan

để đánh giá khả năng tiếp diễn hoặc tái diễn thiệt hại bao gồm khoảng thời gian từ ngày 1 tháng 1 năm 2018 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Sản phẩm của vụ việc điều tra rà soát giống như trong cuộc điều tra ban đầu và các lần rà soát cuối kỳ trước đó, cụ thể là ván ép okoumé, được xác định là tấm ván chỉ bao gồm các lớp gỗ, mỗi lớp có độ dày không quá 6 mm, với ít nhất một lớp ngoài không được phủ bởi một lớp màng bền vĩnh viễn của các vật liệu khác, hiện thuộc mã HS 4412 31 10 (mã TARIC 4412 31 10 10). Ván ép Okoumé được sử dụng trong nhiều ứng dụng, ví dụ như trong ngành xây dựng, ngoại thất và nội thất gỗ, như ván phủ, tấm chắn, nền nhà và lan can bên ngoài... Sản phẩm cũng được sử dụng cho nhiều mục đích trang trí trong vận

tải đường bộ (ví dụ: ô tô, xe khách, xe caravans, xe cắm trại), vận tải hàng hải (du thuyền), công nghiệp nội thất và cửa ra vào. EC kết luận rằng có khả năng việc bán phá giá sẽ tái diễn nếu các biện pháp hiện hành hết hiệu lực. Cụ thể, giá trị thông thường được thiết lập ở Trung Quốc, mức giá xuất khẩu của Trung Quốc sang thị trường nước thứ ba và EU, sức hấp dẫn của thị trường EU và khả năng sản xuất đáng kể ở Trung Quốc, tất cả đều cho thấy khả năng cao tái diễn việc bán phá giá trong trường hợp các biện pháp hiện tại hết hiệu lực. Về thiệt hại, EC đã kết luận rằng ngành công

nghiệp EU không bị thiệt hại đáng kể. Tuy nhiên khi xem xét khả năng tái diễn thiệt hại, EC kết luận việc các biện pháp hết hiệu lực sẽ có khả năng dẫn đến sự gia tăng đáng kể hàng nhập khẩu bán phá giá từ Trung Quốc với mức giá gây thiệt hại và thiệt hại đáng kể sẽ có khả năng tái diễn.

Trên cơ sở các kết luận của EC về khả năng tái diễn bán phá giá, khả năng tái diễn thiệt hại và lợi ích của EU, ngày 14 tháng 06 năm 2023, EU quyết định gia hạn áp thuế chống bán phá giá đối với ván ép okoumé nhập khẩu từ Trung Quốc với mức thuế cụ thể như sau:

Công ty	Thuế suất	Mã TARIC
Công ty TNHH ván ép Nam Thông Zongyi, Thị trấn Xingdong, thành phố Thông Châu, Giang Tô, Trung Quốc	9,6 %	A526
Zhejiang Deren Bamboo-Wood Technologies Co. Ltd Khu phát triển kinh tế Lâm Hải, Chiết Giang, Trung Quốc	23,5 %	A527
Zhonglin Enterprise (Dangshan) Co. Ltd Xue Lou Miao Pu, Dangshan County, An Huy, Trung Quốc	6,5 %	A528
Jiaxing Jinlin Lumber Co. Ltd Phía bắc thị trấn Ganyao, Jiashan, Chiết Giang, Trung Quốc	17 %	<i>Nguồn: EC</i> A529
Tất cả các công ty khác	66,7 %	A999

Ban hội thẩm WTO cho biết biện pháp áp thuế chống bán phá giá của Trung Quốc đối với các sản phẩm thép không gỉ từ Nhật Bản là không phù hợp

Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) đã đưa ra thông báo cuối cùng của ban hội thẩm về việc áp thuế chống bán phá giá của Trung Quốc đối với các sản phẩm thép không gỉ có xuất xứ từ Nhật Bản - một vấn đề đã được WTO xem xét theo yêu cầu của Nhật Bản. Báo cáo ủng hộ các khiếu nại của Nhật Bản và đề nghị Trung Quốc sửa đổi biện pháp của mình phù hợp với Hiệp định WTO. Nhật Bản sẽ tiếp tục yêu cầu Trung Quốc rút lại biện pháp.

Liên quan đến biện pháp áp thuế chống bán phá giá của Trung Quốc đối với sản phẩm thép không gỉ có xuất xứ từ Nhật Bản, căn cứ vào yêu cầu của Nhật Bản vào tháng 8 năm 2021, ban hội thẩm đã được thành lập vào tháng 9. Sau khi xem xét vụ việc, Ban hội thẩm đã ban hành báo cáo cuối cùng.

Tháng 7 năm 2019, Trung Quốc bắt đầu áp thuế chống bán phá giá đối với các sản phẩm thép không gỉ nhập khẩu từ Nhật Bản, Hàn Quốc, Indonesia và EU, tuyên bố rằng ngành công nghiệp nội địa của nước này đã bị thiệt hại do việc bán phá giá những sản phẩm



nhập khẩu đó. Biện pháp chống bán phá giá dự kiến sẽ được áp dụng trong 5 năm. Tổng giá trị xuất khẩu thép không gỉ từ Nhật Bản sang Trung Quốc là khoảng 70 tỷ Yên mỗi năm, trong đó xuất khẩu các sản phẩm chịu biện pháp chống bán phá giá chiếm khoảng 9,2 tỷ Yên (số liệu tính đến năm 2019).

Tuy nhiên, Nhật Bản cho rằng có thể đã có những thiếu sót trong việc thực hiện các thủ tục điều tra và đưa ra đánh giá của cơ quan điều tra Trung Quốc, vi phạm Hiệp định chung về thuế quan và thương mại 1994 (GATT 1994) và Hiệp định về chống bán phá

giá (Hiệp định thực thi Điều VI của GATT 1994). Do đó, Nhật Bản đã nhiều lần gửi yêu cầu lên WTO và trong các cuộc thảo luận song phương với phía Trung Quốc, yêu cầu hủy bỏ các biện pháp áp thuế này. Nhật Bản cho biết sẽ tiến hành các thủ tục liên quan để đảm bảo vấn đề này được xử lý một cách thỏa đáng theo quy định của WTO.

Dựa trên các phiên xét xử được tổ chức vào tháng 6 và tháng 10 năm 2022, báo cáo cuối cùng của ban hội thẩm, được phát hành vào ngày 19 tháng 6, cho thấy biện pháp chống bán phá giá không phù hợp với Hiệp định chống bán phá giá của WTO do những sai sót từ cơ quan có thẩm quyền, xác định thiệt hại, nguyên nhân, các thủ tục điều tra, do đó khuyến nghị Trung Quốc đưa biện pháp phù hợp với Hiệp định WTO.

Báo cáo của ban hội thẩm cho biết biện pháp chống bán phá giá không phù hợp với Hiệp định chống bán phá giá của WTO và khuyến nghị Trung Quốc điều chỉnh biện pháp của mình cho phù hợp với Hiệp định WTO, dựa trên những kết luận sau (1)-(6):

Kết luận của Trung Quốc về biện pháp chống bán phá giá không phù hợp với Điều 3.1 & 3.2 của Hiệp định Chống bán phá giá, do phân tích thiếu sót về tác động của hàng nhập khẩu bị điều tra đối với giá của sản phẩm trong nước ("tác động giá").

Trung Quốc không khẳng định được mối quan hệ cạnh tranh/thay thế giữa sản phẩm nhập khẩu và sản phẩm nội địa (cơ sở so sánh giá) để làm cơ sở cho kết luận về tác động giá.

Mặc dù các mặt hàng nhập khẩu (tấm thép không gỉ, thép không gỉ cuộn cán nóng và thép tấm không gỉ cán nóng) có sự khác biệt về giá cả, đặc tính vật lý, công dụng, khách hàng, v.v., nhưng Trung Quốc đã không phân tích đúng những khác biệt này.

Trung Quốc đã không phân tích đúng các loại (dựa trên thành phần hóa học) của sản phẩm nhập khẩu bị điều tra.

Vì vậy, kết luận chung của Trung Quốc cho rằng "hàng nhập khẩu bán phá giá làm giảm giá của các sản phẩm nội địa" là không dựa trên các phân tích khách quan.

Khi đánh giá tác động của việc bán phá giá đối với ngành sản xuất trong nước, Trung Quốc đã không phân tích đúng giá bán và thị

phần của sản phẩm nhập khẩu và sản phẩm trong nước, năng lực sử dụng công suất và hàng tồn kho của ngành sản xuất trong nước, v.v. không phù hợp với Điều 3.1 & 3.4 của Hiệp định Chống bán phá giá.

Trung Quốc không xác định chính xác mối quan hệ nhân quả giữa hàng nhập khẩu bị bán phá giá và thiệt hại đối với ngành sản xuất trong nước - ví dụ: họ đã không xem xét tác động của biến động giá niken, nguyên liệu thô của một số sản phẩm nhập khẩu trong thời kì điều tra – điều này không phù hợp với Điều 3.1 & 3.5 của Hiệp định Chống bán phá giá.

Khi đánh giá tỷ trọng sản xuất của ngành sản xuất trong nước, Trung Quốc đã áp dụng phương pháp tính toán bất thường mà không có sự kiểm tra đầy đủ, dẫn đến định nghĩa ngành sản xuất trong nước không chính xác, không phù hợp với Điều 4.1 của Hiệp định Chống bán phá giá.

Biện pháp chống bán phá giá không phù hợp với Điều 6.9 của Hiệp định chống bán phá giá do có sai sót về tiết lộ thông tin.

Các yêu cầu sau đây của Nhật Bản không được chấp thuận hoặc không được xác định vì chúng "không cần thiết cho việc giải quyết

tranh chấp".

Việc đánh giá tích lũy (tổng số) của Trung Quốc về tác động của việc nhập khẩu các sản phẩm bị điều tra từ một số khu vực không phù hợp với Điều 3.1 và 3.3 của Hiệp định Chống bán phá giá.

Cách xử lý của Trung Quốc đối với một số thông tin bảo mật không đúng và không phù hợp với Điều 6.5 và 6.5.1 của Hiệp định Chống bán phá giá.

Thông báo công khai của Trung Quốc về kết luận cuối cùng là không đầy đủ và không phù hợp với Điều 12.2 và 12.2.2 của Hiệp định Chống bán phá giá.

Báo cáo của ban hội thẩm sẽ được thông qua trong cuộc họp của Cơ quan giải quyết tranh chấp của WTO (DSB) sẽ được tiến hành trong vòng 60 ngày. Sau khi thông qua, Trung Quốc sẽ có nghĩa vụ sửa các biện pháp của mình phù hợp với Hiệp định WTO, theo khuyến nghị của ban hội thẩm. Nhật Bản sẽ theo đuổi một giải pháp thích hợp về vấn đề này phù hợp với các quy tắc của Hiệp định WTO.

Nguồn: METI

Các nhà sản xuất thép của Hàn Quốc xin gia hạn thời gian gia hạn thuế carbon của Liên minh châu Âu

Các nhà sản xuất thép Hàn Quốc đã đề nghị Chính phủ thuyết phục Ủy ban Châu Âu (EU) cho phép các phương pháp tính toán lượng khí thải carbon trong nước trong một thời gian dài hơn trước khi thực hiện đầy đủ thuế biên giới carbon mới.

EU đã công bố hệ thống định giá carbon mới của Cơ chế Điều chỉnh Biên giới Carbon (CBAM), kêu gọi áp thuế nhập khẩu đối với thép, xi măng, điện, phân bón, nhôm và các mặt hàng liên quan khác tương đương với lượng khí thải carbon từ quá trình sản xuất.

Kế hoạch thực hiện quy định sẽ có hiệu lực hoàn toàn vào năm 2026 sau một giai đoạn chuyển tiếp bắt đầu vào tháng 10 năm 2023.

Ủy ban châu Âu đã đưa ra các quy tắc dự thảo về việc thực hiện trong giai đoạn chuyển tiếp và công bố lời kêu gọi phản hồi đầu tiên, theo đó, các nhà khai thác nước ngoài có thể sử dụng các phương pháp của riêng họ để tính toán lượng khí thải nhúng vào hàng hóa của họ cho đến năm 2024, thay vì tuân theo



quy định các phương pháp tính toán của EU khi họ bắt buộc gửi báo cáo hàng quý về lượng khí thải cho cơ quan điều hành của EU.

Để thảo luận về các phản hồi, Bộ Công nghiệp Hàn Quốc hôm thứ Ba đã tổ chức một cuộc họp với các nhà sản xuất thép lớn và yêu cầu Chính phủ tham vấn với EU để gia hạn thời gian ân hạn như vậy.

Họ cũng kêu gọi EU xây dựng một số quy tắc của dự thảo với các trường hợp và ví dụ cụ thể, chỉ ra những phần không rõ ràng.

Bộ này cho biết: "Chính phủ sẽ cung cấp phản hồi chính thức cho EU về dự thảo giúp

giảm thiểu mọi tác động của quy định đối với các công ty của chúng tôi."

CBAM là lo ngại lớn cho các nhà sản xuất thép Hàn Quốc vì nó được cho là sẽ khiến họ tốn nhiều chi phí hơn và có thể ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh của họ trên thị trường toàn cầu.

Hàn Quốc là một trong những nhà xuất khẩu thép lớn sang châu Âu, theo dữ liệu của Chính phủ, xuất khẩu thép và các sản phẩm thép lần lượt đạt 4,4 tỷ USD và 960 triệu USD vào năm ngoái.

Chính phủ đang làm việc để hỗ trợ quá trình chuyển đổi của các nhà sản xuất thép trong nước sang cơ cấu sản xuất phát thải thấp bằng cách tạo quỹ và thúc đẩy các dự án khác nhau để hỗ trợ nghiên cứu và phát triển các công nghệ chính của họ.

Tính đến năm ngoái, các lò đốt than chiếm gần 70% tổng sản lượng thép của cả nước và nước này đang tìm cách thay thế các lò cao chạy bằng nhiên liệu than bằng các lò chạy bằng hydro.

Tình hình xuất nhập khẩu mặt hàng xơ sợi tổng hợp của Việt Nam tại thị trường EU

1. Thị trường xơ sợi tổng hợp của EU

1.1. Khái quát về thị trường xơ sợi tổng hợp và xu hướng:

Xơ sợi tổng hợp chiếm khoảng 65% thị trường sợi toàn cầu. Các hợp chất được sử dụng để tạo ra sợi tổng hợp thường là nhiên liệu hóa thạch như các loại hóa chất và hóa dầu từ dầu mỏ. Sợi tổng hợp có các đặc tính khác với sợi tự nhiên và thường co giãn hơn, ít thấm nước hơn và chống bám bẩn hơn nên được sử dụng phổ biến trên toàn cầu.

Sợi Polyester là loại sợi tổng hợp được sử dụng phổ biến nhất, bền, chống nhăn và nhanh khô. Sợi ni-lông, tên thương mại của một nhóm polyamit, được sử dụng rộng rãi trong sản xuất các loại quần áo năng động, đồ bơi và quần áo hiệu suất kỹ thuật khác.

Xung đột Nga-Ukraine đã làm gián đoạn cơ hội phục hồi kinh tế toàn cầu sau đại dịch COVID-19, ít nhất là trong ngắn hạn, do các lệnh trừng phạt kinh tế khiến giá cả hàng hóa tăng cao và gián đoạn chuỗi cung ứng, gây ra lạm phát đối với hàng hóa và dịch vụ ảnh hưởng đến nhiều thị trường trên toàn cầu. Tuy nhiên, thị trường sợi tổng hợp toàn cầu vẫn

dự báo sẽ tăng từ 161,11 tỷ USD vào năm 2022 lên 174,16 tỷ USD vào năm 2023 với tốc độ tăng trưởng gộp hàng năm (CAGR) là 8,1% và sẽ tăng lên mức 231,33 tỷ USD vào năm 2027 với tốc độ CAGR là 7,4%.

Ở cấp độ khu vực, Châu Á-Thái Bình Dương là thị trường sợi tổng hợp lớn nhất trong năm 2022. Ở cấp độ quốc gia, các thị trường có vai trò nổi bật phải kể đến là Hàn Quốc, Brazil, Trung Quốc, Pháp, Đức, Ấn Độ, Indonesia, Nhật Bản, Nga, Anh, Mỹ và Úc.

Xu hướng mới:

Cùng với sự phát triển của công nghệ và các yêu cầu của phát triển bền vững, ngày nay, sợi tổng hợp cũng được sản xuất một phần từ các nguồn tự nhiên, có thể tái tạo hay chất tổng hợp sinh học, như một giải pháp thay thế thân thiện với môi trường hơn so với chất tổng hợp truyền thống và đang thu hút rất nhiều sự chú ý trong toàn ngành. Với thành phần gồm elastane, polypropylene, polyurethane và acrylic, những chất tổng hợp này được sử dụng trong nhiều loại sản phẩm bao gồm tất, giày dép và trang phục nội y. Vào tháng 2 năm 2022, Bast Fiber Technologies, một công ty kỹ thuật dệt may có trụ sở tại Canada, đã mua lại

Lumberton Cellulose nhằm đa dạng hóa các sản phẩm sợi tự nhiên của BFT, cho phép tham gia vào các danh mục sản phẩm bổ sung cho bông mỹ phẩm, lọc, vệ sinh, và các ứng dụng không dệt khác. Lumberton Cellulose là nhà sản xuất sợi tự nhiên cao cấp có trụ sở tại Hoa Kỳ.

1.2. Thị trường xơ sợi tổng hợp EU:

Các nước EU ở phía Tây (Tây Âu) đứng thứ hai về quy mô trên thị trường sợi tổng hợp trên toàn cầu. Theo số liệu thống kê của Tổ chức thương mại quốc tế, EU luôn chiếm đến 1/3 tổng trị giá nhập khẩu xơ sợi tổng hợp của thế giới, cho thấy vai trò quan trọng của thị trường này trong ngành xơ, sợi tổng hợp toàn cầu.

Tại thị trường EU, sợi tổng hợp là hàng dệt nhân tạo thường được làm từ vật liệu tổng hợp hóa học, chẳng hạn như tơ nhân tạo và axetat từ cellulose, hoặc sợi tổng hợp protein tái sinh từ zein hoặc casein, cũng như sợi tổng hợp hoàn toàn.

Các loại sợi tổng hợp là polyester, nylon, acrylic, polyolefin và các loại khác. Polyester là một nhóm các polyme về cơ bản bao gồm các

đơn vị lắp đi lắp lại của một este và được sử dụng chủ yếu để sản xuất sợi hoặc nhựa.

Thị trường sợi tổng hợp bao gồm doanh số bán sợi tổng hợp rayon, sợi nhỏ và sợi spandex. Giá trị trên thị trường này là giá trị 'tại cổng nhà máy', đó là giá trị hàng hóa được bán bởi nhà sản xuất hoặc người tạo ra hàng hóa, cho dù là cho các thực thể khác (bao gồm các nhà sản xuất hạ nguồn, nhà bán buôn, nhà phân phối và nhà bán lẻ) hoặc trực tiếp đến khách hàng cuối cùng.

Giá trị của hàng hóa trên thị trường này bao gồm các dịch vụ liên quan được bán bởi những người tạo ra hàng hóa.

Các ứng dụng liên quan là quần áo, đồ đặc trong nhà, ô tô, lọc và các ứng dụng khác. Các kênh phân phối là trực tuyến và ngoại tuyến.

Tại EU, sợi tổng hợp được sử dụng trong nhiều ứng dụng, bao gồm cả ngành dệt may và nội thất gia đình, nhờ các đặc tính vật lý và hóa học của nó như độ bền cao và đặc tính chống vết bẩn. Polyester là một loại sợi chính được sử dụng trong lốp xe, dây đai và

ống mềm.

Tuy nhiên, theo dự báo của các chuyên gia, tiêu thụ sợi tổng hợp từ các hợp chất không thể phân hủy sẽ giảm dần tại EU-nơi đang tiên phong trong các quy định về bảo vệ môi trường. Sợi tổng hợp không thể phân hủy sinh học và ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường. Sự phân mảnh và khô héo của các sợi tổng hợp lớn tạo ra vi nhựa, ảnh hưởng đến hệ sinh thái. Bất kỳ loại nhựa nào có chiều dài dưới 5 mm đều là vi nhựa. Vi nhựa hoạt động như một phương tiện mà qua đó các hóa chất và vi sinh vật có hại xâm nhập vào cơ thể con người một cách dễ dàng.

Theo một nghiên cứu gần đây do Quỹ bảo vệ động vật hoang dã thế giới, ước tính mọi người tiêu thụ khoảng 5 gram nhựa mỗi tuần, do đó, các chính phủ áp đặt các quy định nghiêm ngặt để hạn chế sử dụng sợi tổng hợp, kìm hãm sự phát triển của thị trường.

Nhu cầu ngày càng tăng đối với vật liệu nhẹ và tiết kiệm nhiên liệu hoặc vật liệu composite tiên tiến đang làm tăng nhu cầu về sợi tổng hợp. Sợi tổng hợp làm từ polyme thơm polyamid chủ yếu có hai loại: para-aramid và

meta-aramid.

Aramids, UHME polyetylen và POA là những loại sợi tổng hợp đặc biệt chính. Ngành hàng hải, y tế, sản xuất đồ thể thao, bình chịu áp lực và vật liệu gia cố là đầu ra quan trọng cho thị trường sợi tổng hợp đặc biệt và các thị trường này dự báo tiếp tục tăng trưởng trong thời gian tới. Ví dụ, một số sản phẩm mới sử dụng sợi tổng hợp bao gồm nhựa sinh học, nhựa tổng hợp/nanocompozit, polyme tự phục hồi, điện tử nhựa và polyme thông minh đang ngày càng được ưa chuộng.

2. Nhập khẩu xơ sợi tổng hợp vào EU từ các thị trường chính và từ Việt Nam

2.1. Nhập khẩu từ thế giới

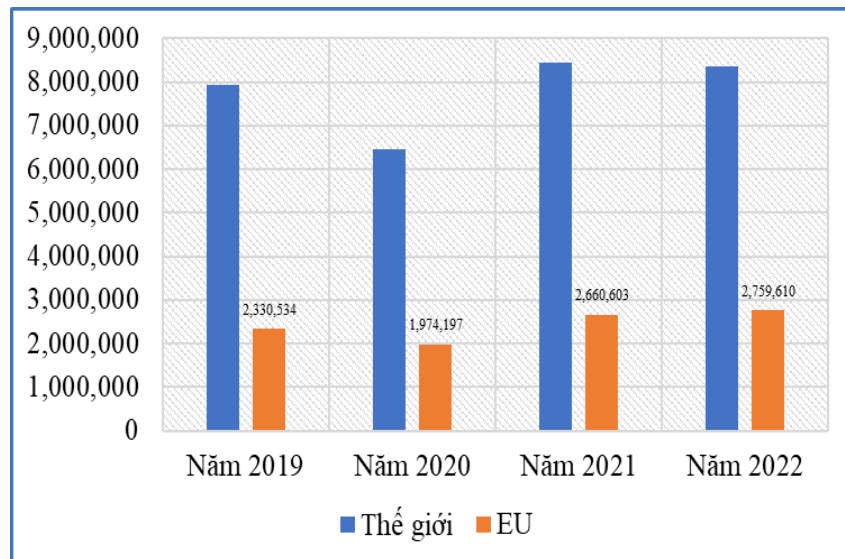
Nhập khẩu xơ sợi tổng hợp mã HS 5503 vào EU-27 chiếm khoảng 1/3 tổng lượng nhập khẩu của toàn cầu vào năm 2022. Nhập khẩu mặt hàng này đã giảm mạnh trong năm 2020 do tác động của dịch bệnh COVID-19, sau đó tăng trở lại mức 2,66 tỷ USD trong năm 2021 và tiếp tục tăng lên mức 2,75 tỷ USD trong năm 2022, trước khi chững lại do lạm phát và sức mua sụt giảm.

Trong 5 nguồn cung ứng chính hàng xơ sợi tổng hợp vào EU-27 thì Bỉ và Đức là hai thị trường nội khối, còn lại là Hàn Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ và Trung Quốc. Hàn Quốc liên tục duy trì vị trí đứng đầu về trị giá nhập khẩu xơ sợi tổng hợp vào EU trong giai đoạn 2019-2022.

Tại khu vực Đông Nam Á, Thái Lan và Việt Nam là hai nguồn cung ứng dẫn đầu về trị giá xơ sợi vào thị trường EU, nhưng giá trị nhập khẩu từ Thái Lan đã giảm từ mức 64,6 triệu USD trong năm 2021 xuống còn 58,2 triệu USD vào năm 2022, trong khi trị giá nhập khẩu từ Việt Nam gia tăng.

Biểu đồ 1: Trị giá NK nhóm hàng xơ sợi tổng hợp của toàn cầu và của EU-27

(đvt: nghìn USD)



Nguồn: Tính toán từ số liệu của ITC

Bảng 1: Nhập khẩu xơ sợi tổng hợp mã HS 5503 vào EU-27 từ các nguồn cung ứng chính (đvt: nghìn USD)

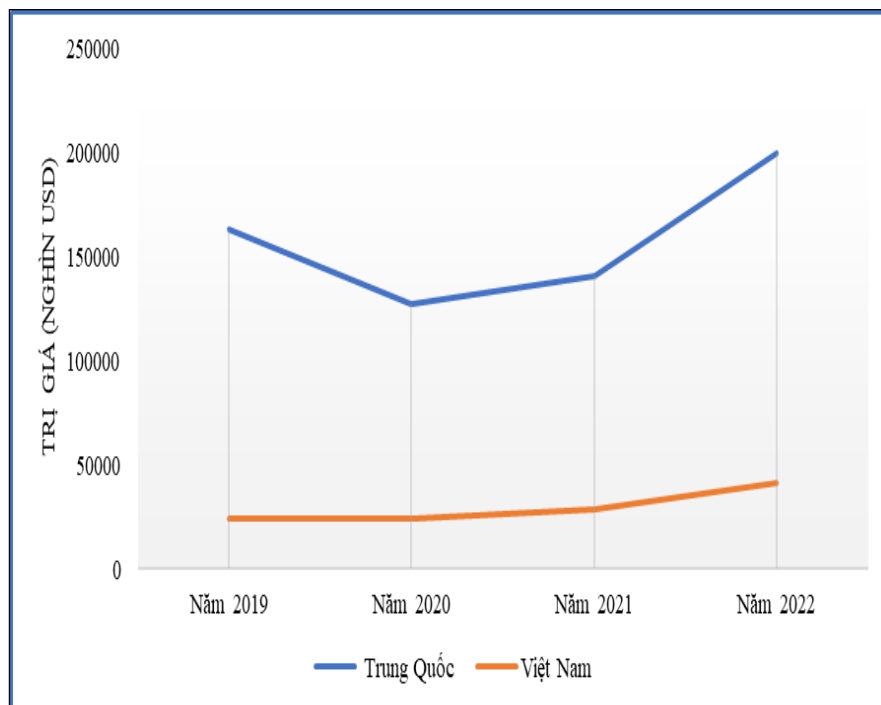
Thị trường	Năm 2021	Năm 2022
Hàn Quốc	349721	375179
Thổ Nhĩ Kỳ	195977	271589
Bỉ	252439	225985
Đức	247208	205465
Trung Quốc	140257	199063
Tây Ban Nha	141077	163106
Ấn Độ	94087	120255
Đan Mạch	153529	114952
Ai Len	105168	97055
Italy	97555	94849

Nguồn: Tính toán từ số liệu của ITC

2.2. Nhập khẩu từ Việt Nam:

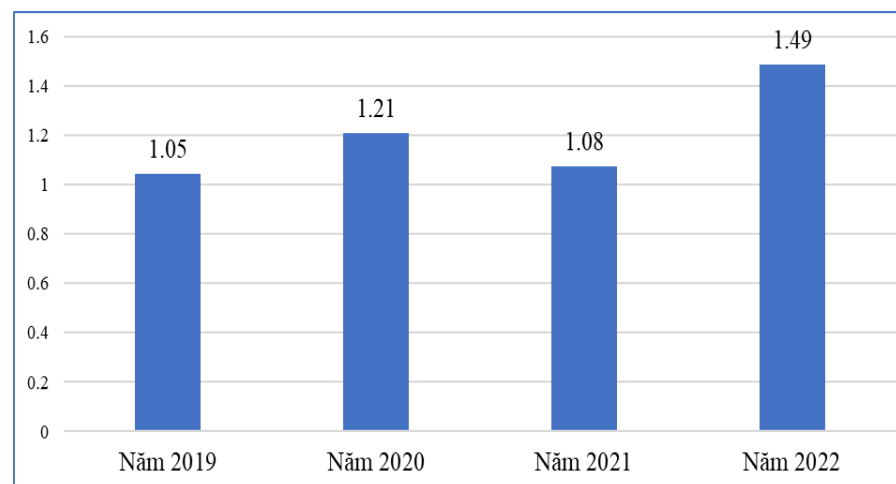
Nhập khẩu từ Việt Nam đứng thứ 18 về trị giá trong tổng thể các nguồn cung ứng xơ sợi tổng hợp vào EU, tuy nhiên nếu chỉ xét riêng các thị trường ngoại khối thì Việt Nam đứng trong топ 10 thị trường cung ứng dẫn đầu về trị giá.

Theo số liệu thống kê của ITC, nhập khẩu xơ sợi tổng hợp mã HS 5503 từ Việt Nam vào EU đạt 24,3 triệu USD trong năm 2019, sau đó giảm nhẹ xuống còn 23,9 triệu USD năm 2020 do dịch bệnh. Năm 2022 trị giá nhập khẩu từ Việt Nam vào EU đã tăng mạnh so với năm 2021, từ mức 28,6 triệu USD lên 40,99 triệu USD.

Biểu đồ 2: Trị giá nhập khẩu xơ sợi tổng hợp vào EU-27 từ Trung Quốc và Việt Nam

Nguồn: Tính toán và vẽ đồ thị từ số liệu từ ITC

Thị phần của hàng nhập khẩu từ Việt Nam trong tổng nhập khẩu xơ sợi tổng hợp mã HS 5503 vào EU đã gia tăng từ mức 1,05% vào năm 2019 lên 1,49% vào năm 2022. Trong khi đó, thị phần của hàng nhập khẩu từ Thái Lan lại giảm từ 3,4% xuống còn 2,4% vào năm 2021 và khoảng 2,1% vào năm 2022; thị phần nhập khẩu từ Trung Quốc giảm từ 6,9% vào năm 2019 xuống còn 5,27% vào năm 2021.

Biểu đồ 3: Thị phần của hàng nhập khẩu từ VN trong tổng NK xơ sợi tổng hợp vào EU-27 giai đoạn 2019-2022 (đvt: %)

Nguồn: Tính toán và vẽ đồ thị từ số liệu từ ITC

3. Các biện pháp đang áp dụng

Ủy ban Châu Âu đã thông qua hai Quy định mới nhằm điều chỉnh và mở rộng phạm vi của các biện pháp hiện có đối với việc nhập khẩu sợi poly-

Đối tượng sản phẩm là sợi có độ bền cao làm từ polyester không được đóng gói để bán lẻ, kể cả sợi monofilament có độ mảnh dưới 67 decitex, (không bao gồm chỉ khâu và sợi bện 'Z' (xếp nếp) hoặc sợi cáp, dùng để sản xuất chỉ khâu, đã sẵn sàng để nhuộm và để xử lý hoàn thiện, quần lông leo trên ống nhựa đục lỗ), hiện thuộc Mã CN ex 5402 20 00 (Mã TARIC 5402 20 00 10) ('sản phẩm đang bị điều tra'). Các mã CN và TARIC được đưa ra chỉ để cung cấp thông tin mà không ảnh hưởng đến sự thay đổi sau đó trong phân loại thuế quan.

HTYP được sử dụng trong một số ứng dụng đa dạng như gia cố lốp xe, vải rộng, dây an toàn, túi khí, dây thừng, lưới và một số ứng dụng công nghiệp.

ester có độ bền cao (gọi tắt là HTYP) từ Trung Quốc.

Sợi polyester có độ bền cao được sử dụng trong lốp xe, đai an toàn và các loại vải kỹ thuật khác, với thị trường EU trị giá 400 triệu euro mỗi năm.

Các biện pháp chống bán phá giá đã được áp dụng đối với sợi polyester có độ bền cao từ Trung Quốc từ năm 2010 và đã được gia hạn.

Điều tra ban đầu và các biện pháp có hiệu lực¹:

+ (1) Các biện pháp chống bán phá giá đối với hàng nhập khẩu sợi polyester có độ bền cao ('HTYP') có xuất xứ từ Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa từ 5,1% đến 9,8% ban đầu được áp đặt bởi Quy định thực thi của Hội đồng (EU) số 1105/2010 ('các biện pháp ban đầu').

+ (2) Các biện pháp ban đầu áp dụng cho tất cả hàng nhập khẩu HTYP có nguồn gốc từ Trung Quốc, ngoại trừ hàng nhập khẩu HTYP được sản xuất bởi các nhà sản xuất xuất khẩu của Trung Quốc là Zhejiang Hailide New Material Co. Ltd. ('Hailide') và Hangzhou Huachun Chemical Fiber Co. Ltd. (gọi tắt là 'Huachun'). EU không áp dụng thuế suất ban đầu theo Quy định (EU) số 1105/2010 đối với các công ty này, vì không tìm thấy hành vi bán phá giá.

+ (3) Sau lần xem xét hết hạn đầu tiên theo Điều 11(2) của Quy định cơ bản, Ủy ban, theo Quy định Thực hiện của Ủy ban (EU) 2017/325, như được sửa đổi lần cuối bởi Quy định Thực thi của Ủy ban (EU)) 2017/1159 đã quyết định duy trì các biện pháp ban đầu.

Một đợt rà soát hết hiệu lực lần thứ hai đối với các biện pháp có hiệu lực theo Điều 11(2) của Quy định cơ bản và đợt rà soát tạm thời một phần theo Điều 11(3) của Quy định cơ bản, giới hạn trong phạm vi kiểm tra bán phá giá đã được bắt đầu vào ngày 23 tháng 2 năm 2022 đến ngày 30 tháng 6 năm 2022.

Vào ngày 30 tháng 6 năm 2022, Ủy ban đã khởi xướng một cuộc điều tra chống bán phá giá theo Điều 5 của Quy định cơ bản liên quan đến việc nhập khẩu HTYP do Hailide sản xuất và xuất khẩu sang EU.

Vào ngày 30 tháng 1 năm 2023, theo Điều 19a (2) của Quy định cơ bản, Ủy ban đã thông báo cho các bên liên quan về ý định không áp dụng các biện pháp tạm thời để sắp xếp thời gian đưa ra các phát hiện cuối cùng của thủ tục này với việc xem xét hết hạn và xem xét tạm thời một phần được đề cập trong phần trình bày (4) ở trên.

Vào ngày 20 tháng 2 năm 2023, Ủy ban đã thông báo các bước thiết yếu và những cân

nhắc dựa trên cơ sở đó Ủy ban dự định áp đặt các mức thuế chống bán phá giá cuối cùng, sau đó thông báo bổ sung đã được đưa ra vào ngày 20 tháng 3 năm 2023. Tất cả các bên đã được cấp một khoảng thời gian để họ có thể đưa ra nhận xét về các tiết lộ. Các ý kiến của các bên quan tâm đã được Ủy ban xem xét và đưa vào tài khoản, khi thích hợp. Cuộc điều tra về bán phá giá và thiệt hại bao trùm khoảng thời gian từ ngày 1 tháng 1 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021. Việc kiểm tra các xu hướng liên quan đến việc đánh giá thiệt hại bao gồm khoảng thời gian từ ngày 1 tháng 1 năm 2018 đến khi kết thúc giai đoạn điều tra ('thời gian được xem xét').

Kết quả điều tra cho thấy rằng việc bán phá giá có thể gây hại sẽ tiếp tục xảy ra nếu các biện pháp phòng vệ thương mại hiện tại hết hiệu lực và hơn nữa, các biện pháp đó cần được sửa đổi trở lên và mở rộng cho một nhà nhập khẩu bổ sung (Hailide) để chống lại việc bán phá giá có hại.

Các biện pháp tăng cường gia hạn thuế chống bán phá giá đối với sợi polyester nhập khẩu có độ bền cao từ Trung Quốc thêm 5 năm nữa và tăng lên từ 6,9% đến 23,7%. Các biện pháp được cho là cần thiết để bảo vệ ngành công nghiệp xơ sợi của Liên minh châu Âu khỏi những tổn thất do hàng nhập khẩu bán phá

¹ <https://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/PDF/?uri=CELEX:32023R0935>

giá từ Trung Quốc, và qua đó bảo vệ hơn 1.000 việc làm trên khắp EU.

4. Cảnh báo và khuyến nghị

Có thể thấy với việc nhập khẩu sơ xọi tổng hợp vào EU từ Việt Nam vẫn tăng trong năm 2021 và 2022, bất chấp dịch bệnh COVID-19, thị phần của Việt Nam đã tăng từ 1,04% lên 1,48% có thể khiến Ủy ban châu Âu chú ý hơn đến việc giám sát để điều tra, áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại đối với mặt hàng này.

Từ thực tiễn điều tra và áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại đối với hàng hóa nhập khẩu của Trung Quốc, một số khuyến nghị với Hiệp hội và các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu sơ xọi tổng hợp như sau:

Các doanh nghiệp cần theo dõi sát sao các diễn biến thị trường cũng như các cảnh báo của Bộ Công Thương (Cục Phòng vệ Thương mại) để kịp thời nắm bắt tình hình, điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, sàng lọc đối tác cung ứng và đối tác hợp tác sản xuất kinh doanh phù hợp, hạn chế nguy cơ bị đưa vào diện điều tra và áp thuế.

Hoàn thiện hệ thống truy xuất nguồn gốc, hệ thống sổ sách kế toán để phục vụ công tác điều tra PVTM (khi xảy ra) và phục vụ lưu trữ chứng từ để hưởng cơ chế tự xác nhận không bị áp thuế chống lẩn tránh.

Hợp tác đầy đủ với cơ quan điều tra nước ngoài, Bộ Công Thương (Cục PVTM) trong suốt thời gian diễn ra vụ việc để đạt hiệu quả kháng kiện tốt nhất. Lưu ý thời hạn do cơ quan điều tra đặt ra, theo dõi sát ngay cả khi đã thuê luật sư.

Tuyệt đối không tham gia, tiếp tay cho các hành vi gian lận xuất xứ, chuyển tải bất hợp pháp: thực tiễn cho thấy, nếu phát hiện các hành vi này, nước nhập khẩu sẽ áp dụng chế tài trừng phạt rất nặng, trong nhiều trường hợp doanh nghiệp sẽ mất toàn bộ thị trường xuất khẩu liên quan. Nếu phát hiện các dấu hiệu vi phạm, doanh nghiệp cần chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng để điều tra, ngăn chặn, tránh để hành vi của một vài doanh nghiệp làm ảnh hưởng tới các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh chân chính./.